

LỄ HỘI VÀ MÙA XUÂN

Mỗi quốc gia, dân tộc đều có nét văn hoá truyền thống riêng, biểu hiện bản sắc văn hoá dân tộc. Ở Việt Nam, khi mà những cánh hoa đào, hoa mai khoe sắc chào đón mùa xuân thì cũng đồng thời là mùa lễ hội. Đúng như nhận xét của các học giả nghiên cứu về văn hoá: Lễ hội như là hiện tượng đặc biệt trong đời sống văn hóa Việt Nam, là bức thông điệp ông cha truyền lại cho con cháu về truyền thống dựng nước và giữ nước, về truyền thống uống nước, nhớ nguồn...

Có lẽ không sai khi nhận xét: Lễ hội luôn gắn với xã hội nông nghiệp cổ truyền, đây là giai đoạn nghỉ ngơi sau những ngày tháng làm lụng vất vả. Ở xã hội nông nghiệp, khi mà những người nông dân sản xuất còn phải "trông trời, trông đất, trông mây..." thì lễ hội còn là "không gian thiêng" để họ cầu mong cho một vụ mùa bội thu. Cũng có lẽ chính vì điều đó mà lễ hội bám rễ sâu xa trong tâm thức người Việt và truyền từ đời này qua đời khác.

Ngay từ những ngày đầu lập nước, mọi người trên đất Việt đã có ý thức sâu sắc về sự cùng cố và phát triển cộng đồng. Ý thức này được hình thành trên cơ sở đặc điểm hình thành và phát triển của cộng đồng dân tộc, đó là luôn phải khẳng định sự tồn tại của mình trước sự xâm lấn của ngoại bang và chống lại sự khắc nghiệt của thiên nhiên. Chính nhờ đặc điểm này, con người Việt Nam đã hình thành nên một truyền thống tốt đẹp, đó là tôn vinh và thờ những người khai sinh ra dân tộc, quốc gia và những người có công với nước. Do vậy mà hàng năm, cứ mỗi độ xuân về, mọi Việt Nam già, trẻ, gái, trai lại nô nức truy hội đền Hùng, du xuân, tới các đền thờ để tưởng nhớ những người có công với nước.

Cũng ngay từ những ngày đầu khởi nguồn dựng nước và giữ nước, người Việt Nam đã nhận thức sâu sắc về mối quan hệ biện chứng Thiên <-> Nhân <-> Địa và con người muốn tồn tại, họ phải hoà nhập với thiên nhiên, mà trên cơ sở đó xuất hiện và hình thành một tín ngưỡng thuần Việt, đó là tín ngưỡng Tứ Phủ. Tứ Phủ là 4 miền đặc trưng cho môi trường sinh thái: Thiên Phủ (Trời), Nhạc Phủ (Rừng), Thoải Phủ (Nước), Địa Phủ (Đất). Trong quá trình "Thánh hoá" các yếu tố đặc trưng cho môi trường sinh thái, người Việt đã sáng tạo ra hệ thống các vị Thánh, Thần và hình thành hệ thống các đền, phủ phân bố rải rác từ Bắc chí Nam, từ nông thôn tới thành thị, từ đồng bằng tới miền núi để rồi qua thời gian lịch sử lưu truyền, trở thành hiện tượng văn hoá hết sức đáng chú ý như hôm nay, mà dù ai đang sống trong đất nước Việt Nam cũng như những người con đất Việt đang sống ở nơi phương trời xa xôi mỗi khi trở về vẫn coi những buổi lễ hội tại các đền, phủ là nhu cầu không thể thiếu trong đời sống tâm linh.

Do truyền thống uống nước nhớ nguồn, tôn vinh và thờ những người có công với nước, có công với làng mà hình thành một hệ thống hội làng khá phong phú. Ở các đình làng, bên cạnh những sinh hoạt tín ngưỡng khác nhau, người ta thờ ông tổ của làng (các vị Thành Hoàng làng), các vị có công với làng được "thiên hoá", họ cũng là vị thần bảo hộ không gian thiêng của làng. Hàng năm, mỗi làng thường mở các lễ hội để tưởng niệm và cầu phúc. Ngoài ra, do đặc tính văn hoá của người Việt là bao dung, độ lượng nên ở nước ta có nhiều tôn giáo. Có thể nói, Việt Nam là "bảo tàng về tôn giáo". Nhưng trong lịch sử cũng như hiện tại không có chiến tranh tôn giáo, các tôn giáo chung sống một cách hoà bình. Những phong tục, lễ nghi của các tôn giáo cũng làm phong phú thêm các hình thức lễ hội, giàu thêm đời sống văn hoá tinh thần của nhân dân.